

THÔNG BÁO

Hướng dẫn hoàn thiện Chương trình giáo dục trình độ đại học hệ chính qui của Trường Đại học Nha Trang

I. CÁC CĂN CỨ

- 1- Chương trình khung của Bộ GD & ĐT (xem tại mục Tài liệu tham khảo trên website của tổ Chuyên gia: [//ntu.edu.vn/donvi/cgcltd/default.aspx?file=privateres/donvi/cgcltd/file/tailieutk.htm.aspx](http://ntu.edu.vn/donvi/cgcltd/default.aspx?file=privateres/donvi/cgcltd/file/tailieutk.htm.aspx));
- 2- Chuẩn đầu ra của ngành đào tạo đã được hoàn chỉnh (được Tổ Chuyên gia chấp nhận và Hiệu trưởng duyệt sơ bộ ngày 2/12/2011, xem tại mục Thông báo trên website của Tổ CG: [//ntu.edu.vn/donvi/cgcltd/default.aspx?file=privateres/donvi/cgcltd/file/thongbao.htm.aspx](http://ntu.edu.vn/donvi/cgcltd/default.aspx?file=privateres/donvi/cgcltd/file/thongbao.htm.aspx))
- 3- Chương trình giáo dục hiện hành của Trường;
- 4- Chương trình giáo dục chọn lọc từ một số trường đại học trong và ngoài nước;
- 5- Nhu cầu xã hội, xu hướng hội nhập, phát triển giáo dục và đào tạo của Việt Nam.

II. NGUYÊN TẮC

- 1- Đáp ứng chuẩn đầu ra;
- 2- Thiết kế chương trình theo hướng ứng dụng;
- 3- Đáp ứng bộ tiêu chuẩn đánh giá chương trình của Mạng lưới các trường đại học Đông Nam Á (ASEAN University Network-AUN);
- 4- Đáp ứng yêu cầu liên thông giữa các trình độ và các ngành trong cùng nhóm.

III. QUY TRÌNH THỰC HIỆN (7 bước)

Các đơn vị liên quan tiến hành công việc theo các bước sau:

Bước	Công việc	Đơn vị thực hiện
1	Tổ chức tìm hiểu: Chương trình khung của Bộ GD & ĐT; các chương trình giáo dục của một số trường đại học trong và ngoài nước; nghiên cứu Hướng dẫn hoàn thiện chương trình giáo dục của Trường	Tổ chuyên gia đề xuất, Khoa/Viện thực hiện
2	Rà soát các chương trình giáo dục hiện hành, đánh giá các ưu, nhược điểm (tham khảo bản Đánh giá thực trạng về xây dựng Chuẩn đầu ra và Chương trình GD của Tổ chuyên gia)	Trưởng Khoa/Viện phối hợp với Hội đồng KH-ĐT ngành và các Ban hoàn thiện CDR
3	Đề xuất các chương trình giáo dục cho các ngành đào tạo trên cơ sở hoàn thiện chương trình hiện hành.	
4	Tổ chức hội thảo để thống nhất chương trình giáo dục cho các ngành đào tạo	
5	Tổ chức Đánh giá các chương trình giáo dục	Tổ chuyên gia
6	Hoàn thiện chương trình giáo dục các ngành	Ban hoàn thiện CDR và Tổ chuyên gia
7	Công bố các Chương trình giáo dục trên Website của trường	Phòng Đào tạo

IV. HƯỚNG DẪN HOÀN THIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1- Chương trình giáo dục đại học có khối lượng tối đa 130 tín chỉ đối với những ngành kỹ thuật và công nghệ, tối đa 120 tín chỉ đối với các ngành khác (không bao gồm các học phần GD Thể chất và GD Quốc phòng).

2- Thời gian đào tạo: 04 năm, bao gồm 8 học kỳ chính và các học kỳ phụ (kỳ hè để học lại, học thêm, học vượt);

3- Khung quy định các khối kiến thức:

- Khối kiến thức đại cương: 35-40% (*Lý luận chính trị; Khoa học tự nhiên; Khoa học xã hội; Công nghệ và Môi trường; Ngoại ngữ; Tin học*);

- Khối kiến thức chuyên ngành: Cơ sở ngành: 25-30 %;

Chuyên ngành (kể cả tốt nghiệp): 30-35 %;

- Công tác tốt nghiệp:

+ Khi xây dựng chương trình, cứ xây dựng đầy đủ các học phần đối với sinh viên bình thường phải học (không làm luận án tốt nghiệp);

+ Những sinh viên có học lực tốt (điểm trung bình do Nhà trường quy định cụ thể cho từng năm và từng ngành) có thể được giao thực hiện luận văn tốt nghiệp thay cho việc học một số học phần (tổng số 10 tín chỉ).

4- Xây dựng ma trận các Học phần theo chuẩn đầu ra:

Chuẩn ĐR											
Tên học phần	A1	A2	...	B1	B2	B5-1	...	C1	C2		Số tín chỉ
(H.P. 1)		x									
(H.P. 2)	x										
(H.P. 3)				x							
.....											

Căn cứ ma trận các học phần theo các chuẩn đầu ra, tính chất và mức độ cần thiết của chúng sẽ có một số học phần bị loại bỏ và một số học phần mới sẽ được bổ sung vào để đáp ứng nhu cầu xã hội.

5- Tổng số học phần trong cả khoá học mà sinh viên phải tích lũy không quá 45 (không kể giáo dục thể chất và giáo dục quốc phòng);

6- Khối lượng các học phần tự chọn: đảm bảo có từ 15% đến 20% học phần tự chọn cho mỗi khối kiến thức.

7- Các học phần trong chương trình giáo dục (trừ các học phần có tính đặc thù của Việt Nam như lý luận chính trị, khoa học xã hội...) phải có nội dung tiên tiến, hiện đại tương tự với các chương trình giáo dục các nước trong khu vực và thế giới (thể hiện qua mô tả nội dung của các học phần).

8- Tham khảo và so sánh với chương trình giáo dục nước ngoài, nhất thiết phải loại bỏ các học phần đã lạc hậu, ít phù hợp với thực tế hiện tại, dành thời lượng để bổ sung học phần mới thuộc lĩnh vực nghề nghiệp chuyên sâu, cập nhật với trình độ khoa học, kỹ thuật, công nghệ hiện đại của thế giới, đáp ứng yêu cầu xã hội (*trong điều kiện chưa thể triển khai giảng dạy ngay được, các Khoa/Viện cần xác định tên và nội các học phần này; phân công và lập kế hoạch có lộ trình cụ thể để sau 1 năm hoặc 2 năm đưa vào giảng dạy*);

9- Từ yêu cầu chuẩn đầu ra của các ngành đào tạo, các Khoa/Viện phối hợp với các Bộ môn khoa học cơ bản để xác định số tín chỉ của các học phần thuộc lĩnh vực Toán, Khoa học tự nhiên, Khoa học xã hội và nhân văn cho phù hợp. Các học phần này được thiết kế theo các mô đun thích hợp đảm bảo được tính liên thông giữa các trình độ và có thể chuyển đổi giữa các ngành đào tạo cùng nhóm.

10- Mô tả vắn tắt nội dung và khối lượng các học phần: phải thể hiện được các nội dung cơ bản cần giảng dạy trong học phần. Các nội dung dạy học này phải phù hợp với số lượng tín chỉ của học phần. Với các học phần khoa học đại cương, các khoa/viện đặt yêu cầu về kiến thức cần cung cấp, các Bộ môn khoa học cơ bản viết Mô tả vắn tắt nội dung các học phần do Bộ môn quản lý để đáp ứng yêu cầu của các khoa/viện và phù hợp với yêu cầu liên thông trong các nhóm ngành (chú ý nội dung dạy học theo hướng ứng dụng);

11- Chương trình giáo dục được xây dựng theo mẫu (*đính kèm*);

12- Khi xây dựng chương trình, cần chú ý ở mục XI. Ngoài những phương tiện, thiết bị Nhà trường đã trang bị để hỗ trợ giảng dạy lý thuyết hiện có, đơn vị đề xuất, kiến nghị với trường cần trang bị bổ sung hay điều chỉnh thiết bị nào để đảm bảo dạy và học đạt chuẩn chất lượng được quy định của ngành đã xây dựng. Phần này được viết thành văn bản riêng (*không nằm trong mẫu*).

V. Thực hiện:

Giao nhiệm vụ cho các Ban hoàn thiện Chuẩn đầu ra (thành lập theo quyết định số 1313/QĐ-ĐHNT ngày 21/10/2011) tiếp tục hoàn thiện Chương trình Giáo dục đại học.

Quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc thì trao đổi với Tổ chuyên gia.

Phân công Tổ chuyên gia trực tiếp hỗ trợ các Khoa/Viện như sau:

PGS-TS Nguyễn Văn Ba: Khoa Cơ khí (trừ ngành Nhiệt lạnh), Khoa KT Giao thông;

PGS-TS Nguyễn Thị Kim Anh: Khoa Kinh tế, Khoa Kế toán Tài chính;

PGS-TS Lê Phước Lượng: Khoa Điện-Điện tử, Khoa CN Thông tin;

TS Lê Văn Hảo: Khoa Ngoại ngữ, Viện KHCN Khai thác TS;

TS Trần Danh Giang: Khoa CN Thực phẩm, Ngành Nhiệt lạnh;

TS Phạm Quốc Hùng: Khoa Nuôi trồng TS, Viện CNSH & MT.

Chậm nhất ngày **25/12/2011** các Ban nộp Chương trình Giáo dục trình độ đại học hệ chính quy bằng văn bản và file cho Tổ chuyên gia (đến địa chỉ email của: Thầy Nguyễn Văn Ba và chuyên gia phụ trách, đồng thời cc cho thư ký Tổ Trương Thị Mai Hương).

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Các Khoa/Viện đào tạo;
- Các Ban hoàn thiện CĐR;
- Lưu VT, Tổ chuyên gia.

(*Đã ký và đóng dấu*)

Vũ Văn Xứng